

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 300 /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 7 năm 2017

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT- BTNMT ngày 19/3/2009 quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của hộ ông Thẩm Quang Minh ngày 17/7/2017 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 838/TTr- STNMT ngày 25/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép hộ ông Thẩm Quang Minh được xả nước thải vào nguồn nước từ hoạt động của nhà ở kết hợp dịch vụ lưu trú và ăn uống tại phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Sông Đơ (đoạn qua phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn).

2. Vị trí xả nước thải:

- Tọa độ vị trí cửa xả nước thải ra muong thu gom chung (đường Lê Thánh Tông, khu phố Minh Hải, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn). Hệ tọa độ VN- 2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0) như sau:

X = 2183456 (m), Y = 594246 (m).

- Toạ độ vị trí xả nước thải ra sông Đơ (được UBND tỉnh cấp phép xả nước thải vào nguồn nước cho Công ty cổ phần Môi trường đô thị và Dịch vụ du lịch Sầm Sơn tại giấy phép số 322/GP-UBND ngày 12/08/2015). Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0 , như sau: X = 2184662 (m); Y = 593060 (m).

3. Phương thức xả nước thải: tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24h/ngày đêm.

5. Lưu lượng xả nước thải:

- Đối với mùa du lịch (từ tháng 5 đến tháng 10):

+ Lưu lượng xả thải lớn nhất: $75 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$;

+ Lưu lượng xả thải trung bình: $60 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$;

- Đối với các tháng còn lại trong năm:

+ Lưu lượng xả thải lớn nhất: $13 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$;

+ Lưu lượng xả thải trung bình: $10 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

6. Chất lượng nước thải: Giá trị các thông số ô nhiễm được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị quy định tại cột B của QCVN 14: 2008/BTNMT - Quy chuẩn quốc gia về nước thải sinh hoạt, với $K_q = 1,0$. Trong đó, giá trị các thông số ô nhiễm đặc trưng được quy định ở Bảng sau:

Bảng thông số và giới hạn nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, $K=1,0$)
1	pH	–	5 - 9
2	BOD ₅ (20 °C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Nitrat (NO ₃ ⁻)(tính theo N)	mg/l	50
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/l	10
11	Tổng Coliforms	MPN/100 ml	5.000

7. Thời hạn của Giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với hộ ông Thẩm Quang Minh:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu có thay đổi phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012.

3. Khi hoàn thành công trình và đưa vào vận hành phải lấy mẫu, phân tích chất lượng nước thải, xử lý đạt giới hạn cho phép theo quy định tại Bảng (nêu trên), báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, kiểm tra mới được phép xả thải.

4. Thực hiện quan trắc nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải như sau:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước thải đã xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí cửa xả, trước khi xả nước thải vào mương thu gom nước thải chung của thành phố Sầm Sơn.

- Quan trắc chất lượng nước thải sau xử lý theo tần suất ba (03) tháng/lần tại vị trí cửa xả, trước khi xả nước thải vào mương thu gom nước thải chung của thành phố Sầm Sơn, với các thông số quan trắc quy định tại Bảng (nêu trên).

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: Hai (02) vị trí tại sông Đơ (về phía trên vị trí tiếp nhận nước thải 50m và phía dưới vị trí tiếp nhận nước thải 50m); thông số quan trắc theo quy định QCVN 08 - MT : 2015/BTNMT (cột B1) - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt; Tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

5. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, công nghệ đã trình bày trong hồ sơ đề nghị cấp phép; bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy chuẩn cho phép tại Bảng (nêu trên) trước khi xả ra nguồn tiếp nhận.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt quy chuẩn tại Bảng (nêu trên) và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường các cấp; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải phải dừng ngay xả thải, khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước; đồng thời báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

8. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Sầm Sơn về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xả nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định.

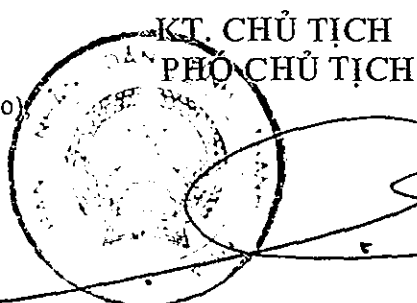
Điều 3. Hộ ông Thẩm Quang Minh được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Sầm Sơn và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải từ hoạt động nhà ở kết hợp dịch vụ lưu trú và ăn uống của hộ ông Thẩm Quang Minh; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của hộ ông Thẩm Quang Minh ra môi trường.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu hộ ông Thẩm Quang Minh còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hộ gia đình ông Thẩm Quang Minh;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND thành phố Sầm Sơn;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.



Nguyễn Đức Quyền